

Số: 1136/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt nhiệm vụ “Lập báo cáo tổng quan về hiện trạng
môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTNMT ngày 07/3/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật lập báo cáo hiện trạng môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Công văn số 5620/BTNMT-KSONMT 20/8/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn việc áp dụng quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật lập báo cáo hiện trạng môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 185/TTr-STNMT ngày 23/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ “Lập Báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025” với các nội dung sau:

1. Tên nhiệm vụ: Lập Báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025.

2. Cơ quan chủ đầu tư: Chi cục Môi trường và Kiểm lâm tỉnh Vĩnh Long.

3. Mục tiêu của nhiệm vụ:

3.1. Mục tiêu chung: Xây dựng Báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025 theo quy định tại điểm b khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 120, Luật Bảo vệ môi trường 2020 và quy định tại khoản 2 Điều 70 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên

và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đánh giá tổng thể các vấn đề về hiện trạng và diễn biến các thành phần môi trường trong giai đoạn 2020-2025; tác động ô nhiễm môi trường đến sức khỏe con người, kinh tế - xã hội, hệ sinh thái.

- Đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý môi trường; xác định các thách thức về môi trường và đề xuất phương hướng, giải pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn 5 năm tới.

4. Nội dung của nhiệm vụ:

- Thu thập, tổng hợp, xử lý thông tin, số liệu phục vụ xây dựng báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025.

- Xây dựng Báo cáo tổng kết nhiệm vụ và Báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025.

- Tham vấn các bên liên quan cho dự thảo Báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025

- Cung cấp, công khai báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2025 (*kể từ khi Nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt*).

6. Kinh phí thực hiện: 494.799.298 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bốn triệu, bảy trăm chín mươi chín ngàn hai trăm chín mươi tám đồng*) như sau:

- Chi phí thực hiện nhiệm vụ (*theo đơn giá sản phẩm có định mức kinh tế kỹ thuật*): 491.779.298 đồng (1)

- Hợp hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ: 3.020.000 đồng (2)

- Tổng cộng (1+2): 494.799.298 đồng

7. Nguồn kinh phí: Kinh phí sự nghiệp môi trường (cấp cho Chi cục Môi trường và Kiểm lâm năm 2025).

8. Hình thức thực hiện nhiệm vụ:

Đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (*theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ*), cụ thể:

- Đơn vị sự nghiệp công lập được đề nghị đặt hàng thực hiện Nhiệm vụ: Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Vĩnh Long.

- Địa chỉ: 105, 107 Phạm Thái Bường, Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

(*cụ thể xem tại Thuyết minh nhiệm vụ “Lập Báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020-2025”*)

Điều 2. Giao Chi cục trưởng Chi cục Môi trường và Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung tại Điều 1 của Quyết định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; Chi cục trưởng Chi cục Môi trường và Kiểm lâm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét giải quyết. Trường hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường bàn bạc thống nhất với các sở, ngành, địa phương có liên quan trước khi trình cấp thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan; Chi cục trưởng Chi cục Môi trường và Kiểm lâm; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 90.KT-NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH